TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ MÓNG CÁI** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 07/2023/QĐST-DS	*Móng Cái, ngày 12 tháng 12 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 7 Điều 48, khoản 3 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự; khoản 1 Điều 275, Điều 280, Điều 463, Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Căn cứ Điều 26 Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 12 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 62/2023/TLST-VADS, ngày 15 tháng 11 năm 2023 về việc "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*"

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

-*Nguyên đơn*: bà **Đồng Thị Thanh G**, sinh năm 1977.

Nơi cư trú: thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh Quảng Ninh.

-*Bị đơn:* bà **Nguyễn Minh Ch**, sinh năm 1977.

Nơi cư trú: khu 1, phường H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Tổng số tiền bà Ch còn nợ bà G là 69.600.000đ (sáu mươi chín triệu sáu trăm nghìn đồng). Trong đó nợ gốc là 65.000.000đ (sáu mươi lăm triệu đồng) và tiền lãi từ tháng 04/2023 đến 12/2023 là 4.600.000đ (bốn triệu sáu trăm nghìn đồng). Bà Ch phải trả cho bà G số tiền còn nợ là 69.600.000đ (sáu mươi chín triệu sáu trăm nghìn đồng).

Thời hạn trả: ngày 05/4/2024 bà Ch phải trả cho bà G 69.600.000đ (sáu mươi chín triệu sáu trăm nghìn đồng) (65.000.000đ tiền gốc và 4.600.000đ tiền lãi).

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án), cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Án phí dân sự sơ thẩm: bà Nguyễn Minh Ch phải chịu 1.740.000đ (một triệu bảy trăm bốn mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho bà Đồng Thị Thanh G số tiền 1.625.000đ (một triệu sáu trăm hai mươi lăm nghìn đồng) tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0003030 ngày 07 tháng 11 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

5. *Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

***Nơi nhận**:*
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Móng Cái;
- Các đương sự;
- Lưu án văn + hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Thanh Huệ